

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II – KHỐI 6
Năm học 2018 – 2019

MÔN NGỮ VĂN 6

I. PHẦN VĂN BẢN:

1. Ôn tập các văn bản: Bài học đường đời đầu tiên, Sông nước Cà Mau, Vượt thác, Bức tranh của em gái tôi, Cô Tô, Cây tre Việt Nam, Lượm, Đêm nay Bác không ngủ.

Yêu cầu: HS lập bảng hệ thống

STT	TÁC PHẠM	TÁC GIẢ	THỂ LOẠI	PTBĐ	HCRĐ	NỘI DUNG	NGHỆ THUẬT

2. Một số dạng câu hỏi tham khảo phần văn bản

Bài 1: Trong văn bản “Bài học đường đời đầu tiên”, Dế Mèn đã có hành động xúc nôi gì để phải ân hận suốt đời? Bài học đường đời đầu mà Dế Mèn rút ra cho bản thân là bài học gì?

Bài 2: Vì sao Trong bài thơ “Đêm nay Bác không ngủ”, tác giả chỉ kể lần thứ nhất và lần thứ ba thức dậy mà không kể lần thứ hai?

Bài 3: Trong bài thơ “Lượm”, người kể chuyện đã gọi Lượm bằng nhiều từ ngữ xưng hô khác nhau.

a. Em hãy chỉ ra những từ ngữ ấy.

b. Phân tích tác dụng của việc thay đổi những với việc thể hiện, thái độ, quan hệ tình cảm của tác giả với Lượm.

Bài 4: Vì sao ở gần cuối bài thơ *Lượm*, Tố Hữu sử dụng câu thơ “Lượm ơi, còn không?” Việc lặp lại hai khổ thơ ở đoạn đầu với hình ảnh Lượm hồn nhiên vui tươi có ý nghĩa gì?

Bài 5: Vì sao nói cây tre là biểu tượng của dân tộc Việt Nam?

Bài 6: Tại sao nói: “Cảnh chợ độc đáo vô cùng phong phú và độc đáo”. Em hãy chỉ ra những chi tiết, hình ảnh để thể hiện điều đó.

II. PHẦN TIẾNG VIỆT:

1. Học thuộc ghi nhớ các đơn vị kiến thức tiếng Việt:

- Các biện pháp tu từ: so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ

- Câu: Các thành phần chính của câu, Câu trần thuật đơn, Câu trần thuật đơn có từ là, Câu trần thuật đơn không có từ là, Chữa lỗi chủ ngữ và vị ngữ.

2. Một số dạng bài tập tham khảo

Bài 1: Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong các câu sau và nêu tác dụng:

a. Cái chàng Dế Choắt người gầy gò và dài lê thê như một gã nghiện thuốc phiện. Đã thanh niên rồi mà cánh chỉ ngắn cùn đến giữa lưng như người cởi trần mặc áo ghi – lê. (Bài học đường đời đầu tiên – Tô Hoài)

b. [...] Dòng sông Năm Căn mênh mông, nước âm âm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá nước bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng. Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận. [...]

(Sông nước Cà Mau – Đoàn Giỏi)

c. Những động tác thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt. Thuyền cố lấn lên. Dượng Hương Thư như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa ghi trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ. (Vượt thác – Võ Quảng)

d. Công cha như núi ngất trời

Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông

Núi cao biển rộng mênh mông

Cù lao chính chữ ghi lòng con ơi! (Ca dao)

e. Anh ấy là một cây văn nghệ của lớp.

f. Gửi miền Bắc lòng miền Nam chung thủy

Đang xông lên chống Mĩ tuyến đầu (Lê Anh Xuân)

Bài 2: Cho các câu sau đây:

a. Qua bài thơ “Lượm” đã cho ta thấy hình ảnh chú bé Lượm vui tươi, hồn nhiên, yêu đời, yêu công tác kháng chiến.

b. Môn Toán, môn học tôi rất thích.

c. Với môn Ngữ Văn đã làm cho chúng thêm yêu quý tiếng mẹ đẻ.

d. Những quyển truyện mà anh cho mượn hôm qua.

e. Ở trường em, trường THCS Phúc Đồng.

f. Qua văn bản “Bài học đường đời đầu tiên” cho thấy Dế Mèn biết phục thiện.

g. Đề học tốt môn Ngữ Văn.

h. Bác Hồ, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta.

1. Chỉ ra những câu văn trên thiếu thành phần nào? Viết lại câu cho đúng.

2. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu đã sửa.

Bài 3: Cho đoạn văn sau:

“Ngày mai, trên đất nước này, sắt, thép có thể nhiều hơn tre, nứa.(1) Nhưng, trên đường trường ta dần bước, tre xanh vẫn là bóng mát. (2) Tre vẫn mang khúc nhạc tâm tình. (3) Tre sẽ càng tươi những cổng chào thắng lợi. (4) Những chiếc đu tre vẫn dướn lên bay bổng. (5) Tiếng sáo diều tre cao vút mãi.”

a. Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Của ai?

b. Trong đoạn văn trên có bao nhiêu câu trần thuật đơn? Đó là những câu nào?

Hãy cho biết những câu trần thuật đơn ấy dùng để làm gì?

Bài 4: Đặt câu trần thuật đơn với mục đích: kể, tả, giới thiệu, nêu ý kiến.

III. PHẦN TẬP LÀM VĂN:

1. Văn miêu tả người, kể việc.

2. Văn miêu tả sáng tạo.

* Một số dạng bài tham khảo

Bài 1: Hãy tả quang cảnh khu phố nơi em ở vào một buổi sáng đẹp trời.

Bài 2: Hãy tả cảnh cánh đồng lúa chín vàng ở quê hương em.

Bài 3: Hãy tả cảnh khu vườn vào buổi sáng đẹp trời.

MÔN TIẾNG ANH

I. Grammar

(Unit 7-Unit 12)

1. -Vocabulary: Unit 7-Unit 12
2. -Sounds: Unit 7-Unit 12
3. -Conjunctions
4. -Wh-question words: What, Who, Where, When, How, Which, How old, How much, How many
5. -Tenses: past simple, present perfect,
6. -Imperatives
7. -Superlatives of long adjectives
8. -Use: Will, might, could, will be able to
9. -Conditional sentences-type 1

II. Types of exercises

1. -Listen to the tape and choose the best answer
2. -Pronunciation
3. -Choose the best answers to complete each sentence
4. -Odd one out
5. -Find a misake in the four underlined parts
6. -Rewrite the sentences
7. -Read a passage, choose the best answers
8. -Write a passage about something or a postcard to your family or friend

I. Find the word which has different sound in the part underlined.

1. A. wear B. dear C. fear D. hear
2. A. fair B. share C. carry D. prepare
3. A. fast B. visit C. fantastic D. postcard
4. A. continent B. photo C. popular D. coffee
5. A. the B. there C. think D. they
6. A. earth B. feather C. theater D. thanks
7. A. machine B. cheap C. watch D. children
8. A. space B. located C. lake D. cottage
9. A. stand B. apple C. hand D. father
10. A. dark B. cancel C. action D. travel
11. A. house B. shout C. ought D. mouse
12. A. noise B. soil C. boil D. doing

II. Complete the following sentences with the words in the box.

and

but

so

because

although

1. _____ Children love cartoons_they make them feel happy.
2. _____the newsreader speaks really fast, my father can hear everything.
3. _____ The animal programme is so late_____ I can't wait for it.
4. _____ Some game shows are popular,_____ I never watch them.
5. _____ My sister is a weatherwoman,_____ my father is a newsreader.

III. Reorder the words to make the meaningful sentences.

1. He/ will/ get/ cup/ coffee/ next morning.
.....
2. The teacher/ will/ not/ punish/ that student.
.....
3. If/ he/ not eat/ breakfast/ he/ be/ hungry.
.....
4. We/ can/ reuse/ bottles/ cans.
.....
5. We/ should/ not throw/ rubbish/ the/ street.
.....

IV. Put the verbs in the brackets in the Present Perfect tense.

1. I (have)_____this bike since I was a teenager and I still use it.
2. The weather (be)_____quite good since Christmas.
3. I (study)_____very hard for this examination.
4. He (play)_____for the football club for several years, but it's time to leave it now.
5. Mike and his brother (learn)_____English for three years.
6. Mr. Brown (play)_____chess since eight o'clock.
7. It (not rain)_____since last week.
8. We (not see)_____our new teacher yet.
9. My aunt (work)_____in this hospital for eleven years.
10. She (see)_____the film before.

V. Put the verbs in brackets in the correct verb tense.

1. Be careful. The teacher (look)_____at you.
2. Our school performance (start)_____late last Sunday because of the heavy rain.
3. The boy (learn)_for three years, but he can't understand this letter.
4. Would you like some coffee? I (just/ make)_some.
5. (she/ feed)_____the cat yet?

6. (your dog/ ever bite) _____ anyone?
 7. (you/ ever be) _____ to Ha Noi?

VI. Write the conditional sentences from the following statements.

1. We will plant more trees. The air will be fresher.
 ☞ If _____
2. We will use fewer cars. We will reduce pollution.
 ☞ If _____
3. We will cycle to school every day. We will keep fitter.
 ☞ If _____
4. We will use recycled products. We will save money.
 ☞ If _____
5. People will throw rubbish into the right bin. They will keep the environment clean.
 ☞ If _____
6. We will turn off the tap when brushing the teeth. We will save a lot of water.
 ☞ If _____
7. People will travel more by public transport. The harmful gases in big cities will be reduced.
 ☞ If _____
8. We will start at six. We will arrive there before noon.
 ☞ If _____
9. The boy eats so many green apples. He will be ill.
 ☞ If _____
10. We will use reusable bags for shopping. We will reduce waste.
 ☞ If _____

VII. Make questions with the underlined words.

1. My father plays tennis every Friday.
 ☞ _____?
2. Our class has Geography on Monday.
 ☞ _____?
3. Hi-tech robots might look after children.
 ☞ _____?
4. People might watch films on smart phones.
 ☞ _____?
5. We will travel to the moon by a super car.
 ☞ _____?

VIII. Use the phrases given to answer the questions “What could or couldn’t children do when they were 5 years old?”

1. Stay at home alone.
 ☞ *Children couldn’t stay at home alone.*
2. Eat by themselves.
3. Write a letter.
4. Go to school alone.

5. Sing songs.
6. Recognize strange people.

IX. Use the words given and *will / won't be able to* to make future abilities.

1. Teaching robots / check your health.

✚ *Teaching robots won't be able to check your health.*

2. Computers / do the laundry.
3. Smart phones / recognize a voice.
4. Worker robots / play sports.
5. Home robots / make breakfasts.
6. Teaching robots / give lessons.

X. Write full sentences using imperatives

1. not/ touch/ that/ kettle./ It/ hot.
2. Not/ be/ late/ school/ again.
3. Please/ turn/ off/ computer/ and/ do/ homework.
4. Come/ and/ dinner/ with/ us.
5. Please/ leave/ me/ alone.

XI. Fill in each blank with the correct form of the adjectives in brackets.

1. This dress is (expensive) in the clothing shop.
2. She is (intelligent) than her younger sister.
3. It is (boring) film I have ever seen.
4. The Amazon forest is one of (dangerous) places in the world.
5. "War and Peace" is (unforgettable) novel that I have ever read.
6. This is (narrow) road in my village.

XII. Choose A, B, C or D to fill in the passage.

Most children love (1)... activities. They play football, go skateboarding or go (2) in countries with snow like (3)...children go to the mountains with their parents to go skiing. They can make a (4). in the playground in front of their house. When the weather is bad, they can stay at home and watch interesting (5)..... on TV.

- | | | | |
|----------------|-------------|---------------|---------------|
| 1. A. outdoor | B. indoor | C. school | D. at home |
| 2. A. tennis | B. swimming | C. karate | D. judo |
| 3. A. Sweden | B. Paris | C. Bangkok | D. England |
| 4. A. snowman | B. postman | C. sportsman | D. swimmer |
| 5. A. channels | B. viewers | C. programmes | D. weatherman |

XIII. Read the passage and answer the questions

In the future, we will live in amazing new homes. Our houses will use the sun or the wind to make electricity. We won't have cookers, dishwashers or washing machines. We will have robots to cook our dinner and wash our clothes. We will have robots to look after our children, and to feed our cats and dogs.

We won't use computers. We will have special remote control units. We can surf the Internet, send and receive e-mails and order food from the markets without getting out of bed.

We won't have TVs or CD players because we will have watches that play music, take pictures and tell time. Our cars might not use gas. They might use energy from air, water or plants. In the future the air won't be polluted. Our world will be a great place to live in.

1. We won't have _____.

1. Vì sao khởi nghĩa Lí Bí giành được thắng lợi? Lí Bí đã làm gì sau khi giành độc lập? Em có suy nghĩ gì về việc đặt tên nước là Vạn Xuân?
2. Triệu Quang Phục đánh bại quân Lương như thế nào? Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược do Triệu Quang Phục lãnh đạo?
3. Dưới ách đô hộ của nhà Đường, nước ta có gì thay đổi?
4. Tình hình kinh tế- văn hóa Cham-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X
5. Trong hơn 1000 năm ông cha đã để lại cho chúng ta những gì?
6. Tại sao sử cũ gọi giai đoạn lịch sử nước ta từ năm 17TCN đến thế kỉ X là thời kì Bắc thuộc?
7. Kể tên những vị anh hùng đã giương cao lá cờ đấu tranh cho Bắc thuộc giành độc lập cho Tổ quốc?
8. Sự kiện lịch sử nào đã khẳng định thắng lợi hoàn toàn của nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập cho Tổ quốc? Trình bày đôi nét hiểu biết về sự kiện lịch sử đó.

MÔN GDCD

* Ôn tập tốt các bài đã học:

- Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.
- Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.

* Học sinh cần đảm bảo hệ thống nội dung kiến thức sau:

- Khái niệm
- Những quy định của pháp luật về nội dung bài đó
- Ý nghĩa
- Cách rèn luyện (giữ gìn, là công dân, học sinh em cần làm gì?...)
- Học, nắm kĩ các nội dung kiến thức cơ bản
- Dựa vào kiến thức để vận dụng vào thực tế, xử lí các tình huống
- Luyện tập các câu hỏi, bài tập trong SGK và sách tình huống

Môn: Âm nhạc

1. Bài hát: Niềm vui của em
2. Bài hát: Ngày đầu tiên đi học
3. Bài hát: Tia nắng hạt mưa
4. Bài hát: Hô la hê, hô la hô
5. TĐN số 6,7,8,9

Môn: Thể dục

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU :

- Kiến thức: Thực hiện đúng cơ bản kỹ thuật đánh cầu lông.
- Kỹ năng: Tư thế đúng đẹp, chính xác.

- Thái độ: Nghiêm túc, có ý thức kỉ luật cao.

II. ĐỀ BÀI:

- Kiểm tra kỹ thuật đánh cầu lông.

III. CÁCH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI:

- Xếp loại đạt : + Thực hiện đúng cơ bản kỹ thuật giao cầu.

- Xếp loại chưa đạt : + Không biết cách giao cầu.

+ Ý thức kỉ luật chưa cao .

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nguyễn Thị Bích Hồng

Đàm Thị Tuyết

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐÔNG





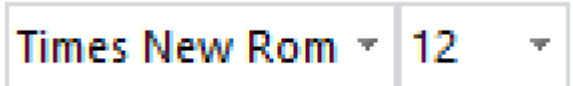




ĐỀ CƯƠNG ÔN THI HỌC KÌ II LỚP 6

Năm học 2018 – 2019

MÔN TIN HỌC

Bài 1: Hãy viết ra bài làm công dụng của các nút lệnh sau đây:

(ví dụ: Nút 1-Để định dạng phông chữ)

1- 	2- 	3- 
4- 	5- 	6- 
7- 	8- 	9- 

Các nút lệnh trên nằm trong dải lệnh nào?

Bài 2: Giả sử em cần tạo một bảng như sau:

Họ tên	Điểm thành phần			Tổng điểm
	Đ. Toán	Đ. Văn	Đ. Tin	

a) Em hãy viết ra bài làm các bước tạo bảng và chỉnh sửa bảng để được bảng như trên.

b) Em hãy viết ra bài làm các bước tính tổng điểm trong Word.

Bài 3: Em hãy viết ra bài làm các bước chèn hình ảnh có trong máy tính vào văn bản của em.

Bài 4: Em hãy viết ra bài làm các bước thiết đặt lề và hướng giấy cho văn bản của em.

Bài 5: Em hãy viết ra bài làm các bước tìm từ hoặc cụm từ và thay thế từ hoặc cụm từ đó.

Bài 6: Giả sử em có 3 đoạn văn: mỗi đoạn văn khoảng 100 từ.

a) Em hãy viết ra giấy các bước định dạng **đoạn văn 3**: kiểu chữ nghiêng, phong chữ **.VnVogueH**, căn lề phải, trái, giữa trang

b) Em muốn đoạn văn 2 chuyển thành hai cột báo (chú ý không được làm bảng) và kí tự đầu tiên của đoạn 2 là chữ Drop cap. Vậy em sẽ làm thế nào? Em hãy nêu cụ thể từng bước làm ra giấy kiểm tra của em.

c) Em hãy viết ra bài làm các bước làm để các đoạn văn trên đang hướng trang đứng chuyển sang hướng trang nằm ngang.

MÔN TOÁN

A. LÝ THUYẾT

I. Số học

- Ôn tập các quy tắc về cộng trừ nhân chia với phân số; hỗn số, số thập phân, phần trăm
- Ôn tập các tính chất cơ bản của phép cộng phân số, phép nhân phân số
- Ôn tập 3 bài toán cơ bản về phân số.

II. Hình học

- Ôn tập về góc, số đo góc, khi nào thì $xOy + yOz = xOz$, thế nào là tia phân giác của góc, đường tròn, tam giác, góc, số đo góc, đường tròn, tam giác.
- Luyện tập kĩ năng vẽ hình: vẽ góc biết số đo, vẽ tia phân giác của góc, đường tròn, tam giác.

A. BÀI TẬP

I. Số học

Luyện tập các dạng toán: Thực hiện phép tính, tính nhanh, tìm x, bài toán cơ bản về phân số, một số dạng toán nâng cao.

1. Dạng 1: Thực hiện phép tính (hợp lí nếu có thể)

$$1) \left(\frac{5}{2} - \frac{4}{3}\right) \cdot \frac{9}{14}$$

$$7) \frac{-3}{7} \cdot \frac{5}{9} + \frac{4}{9} \cdot \frac{-3}{7} + 2 \cdot \frac{-3}{7}$$

$$2) \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{2}{3} - \frac{1}{4}\right) + \frac{1}{2}$$

$$8) 4 \cdot \frac{1}{3} \cdot \frac{1}{6} - 4 \cdot \frac{1}{3} \cdot \frac{1}{2} + \frac{13}{3} \cdot \frac{7}{15}$$

$$3) (140 \cdot \frac{7}{3} - 138 \cdot \frac{5}{12}) : 18 \frac{1}{6}$$

$$4) \frac{11}{4} \cdot \frac{-4}{10} - \frac{8}{5} \cdot 2,75 + \frac{-12}{10} : \frac{4}{11}$$

$$5) 1 \frac{3}{5} \cdot (0,5)^2 \cdot 3 + (\frac{8}{15} - 1 \frac{19}{60}) : 1 \frac{23}{24}$$

$$6) 1,4 \cdot \frac{15}{49} - (\frac{3}{5} + \frac{13}{5}) : 2 \frac{1}{5}$$

$$10) \frac{-1}{2} \cdot \frac{7}{13} - \frac{1}{2} \cdot \frac{9}{13} - \frac{1}{2} \cdot \frac{3}{13}$$

$$11) 3 \frac{2}{3} - 0,75 : \frac{1}{4} + \frac{5}{64} \cdot (-2)^3$$

$$12) 3,2 \cdot \frac{15}{16} - (80\% + \frac{2}{3}) : 3 \frac{2}{3}$$

2. Dạng 2: Tìm x.

$$1) x : 3 \frac{1}{15} = 1 \frac{1}{2}$$

$$2) 5 \frac{4}{7} : x = 13$$

$$4) 2 \frac{2}{3} \cdot x + 8 \frac{2}{3} = 3 \frac{1}{3}$$

$$5) 3 \frac{2}{7} \cdot x - \frac{1}{8} = 2 \frac{3}{4}$$

$$6) \frac{x}{5} = \frac{5}{6} + \frac{-19}{30}$$

$$7) 2 \frac{1}{4} \cdot (x - 7 \frac{1}{3}) = 1,5$$

$$8) \left| x - \frac{1}{2} \right| - \frac{1}{3} = \frac{1}{4}$$

$$9) \left| x - 5 \frac{1}{4} \right| : 3 = 0,25$$

3. Dạng 3: Các bài toán cơ bản về phân số.

Bài 1: Một lớp có 45 học sinh. Khi cô giáo trả bài kiểm tra toán, số bài đạt điểm giỏi bằng $\frac{1}{3}$ tổng số bài. Số bài đạt điểm khá bằng $\frac{9}{10}$ số bài còn lại. Tính số bài đạt điểm trung bình cần phải phấn đấu hơn trong các bài kiểm tra sau này?

Bài 2: Học sinh lớp 6A đã trồng được 56 cây trong ba ngày. Ngày thứ nhất trồng được $\frac{3}{8}$ số cây. Ngày thứ hai trồng được $\frac{4}{7}$ số cây. Tính số cây lớp 6A trồng được trong ngày thứ ba.

Bài 3: Bạn Lan đọc một cuốn sách trong ba ngày. Ngày thứ nhất đọc $\frac{1}{4}$ số trang. Ngày thứ hai đọc 60% số trang còn lại. Ngày thứ ba đọc nốt 60 trang còn lại. Tính xem quyển sách đó có bao nhiêu trang?

Bài 4: Một đội công nhân phải sửa một quãng đường trong ba ngày. Ngày đầu sửa được 20% quãng đường, ngày thứ 2 sửa được $\frac{5}{12}$ quãng đường còn lại. Ngày thứ ba sửa nốt 105m. Hỏi chiều dài quãng đường cần sửa?

4. Một số bài toán nâng cao

Bài 1: Tính nhanh:

$$A = \frac{3}{5.7} + \frac{3}{7.9} + \frac{3}{9.11} + \dots + \frac{3}{59.61}$$

$$B = \frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{342} + \frac{1}{380}$$

Bài 2: Tìm $n \in \mathbb{Z}$ để phân số $\frac{8n+2}{4n-2}$ có giá trị là số nguyên.

Bài 3: Chứng minh rằng: $\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{100^2} < 1$

II. Hình học

Bài 1: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho $\angle xOy = 30^\circ$, $\angle xOz = 110^\circ$.

- Trong ba tia Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại?
- Tính góc $\angle yOz$?
- Vẽ tia Ot là phân giác của góc $\angle yOz$. Tính số đo các góc $\angle zOt$ và $\angle tOx$.

Bài 2: Cho điểm O trên đường thẳng xy. Trên nửa mặt phẳng bờ xy lấy tia Oa, Ob sao cho $\angle yOb = 50^\circ$, $\angle xOa = 30^\circ$

- Tính $\angle aOy$?
- Tính góc kề bù với $\angle bOy$?
- Tính $\angle aOb$?

Bài 3: Cho tam giác ABC có $\angle A = 65^\circ$, $AB = 3\text{cm}$, $AC = 4\text{cm}$.

- Vẽ tam giác ABC theo các số đo trên.
- Trên nửa mặt phẳng chứa điểm B có bờ là AC vẽ tia Ax sao cho $\angle CAx = 30^\circ$. Tính góc $\angle BAx$.
- Vẽ tia Ay là tia đối của tia AC. Tính góc $\angle BAy$.
- Kể tên các cặp góc kề bù trong hình?

Bài 4: Cho $\angle AOB = 70^\circ$. Tia phân giác OD. Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia OD vẽ tia OE sao cho $\angle AOE = 105^\circ$.

- Tính số đo các góc $\angle AOD$, $\angle DOB$?
- Chứng minh OB là phân giác $\angle DOE$?
- Vẽ OM là tia đối của tia OA. Kể tên các cặp góc kề bù trên hình vẽ?

MÔN CÔNG NGHỆ

Ôn tập nội dung các câu hỏi sau các bài sau:

- Vệ sinh an toàn thực phẩm
- Bảo quản chất dinh dưỡng trong chế biến món ăn
- Các phương pháp chế biến thực phẩm
- Tổ chức bữa ăn hợp lý trong gia đình
- Quy trình tổ chức bữa ăn

MÔN ĐỊA LÝ

I. Lí thuyết: HS ôn tập lại các nội dung :

- Các mỏ khoáng sản - Lớp vỏ khí
- Thời tiết, khí hậu và nhiệt độ không khí
- Khí áp và gió trên Trái Đất
- Hơi nước trong không khí. Mưa
- Các đới khí hậu trên Trái Đất
- Sông và hồ - Biển và đại dương
- Đất. Các nhân tố hình thành đất
- Lớp vỏ sinh vật. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố thực, động vật trên Trái Đất

II. Thực hành.

- Đọc biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của một khu vực.
- Tính nhiệt độ trung bình, lượng mưa bình quân của năm.

MÔN LÝ

I – LÝ THUYẾT:

- 1- Nêu đặc điểm của lực khi dùng: ròng rọc cố định, ròng rọc động, mặt phẳng nghiêng, đòn bẩy?
- 2- Nêu đặc điểm của sự nở vì nhiệt của: chất rắn, chất lỏng, chất khí?
- 3- Nêu cách sử dụng nhiệt kế để đo nhiệt độ của 1 vật?
- 4- Định nghĩa: sự nóng chảy, sự đông đặc? sự nóng chảy, sự đông đặc có những đặc điểm gì?
- 5- Định nghĩa: sự bay hơi, sự ngưng tụ? tốc độ bay hơi của chất lỏng phụ thuộc những yếu tố nào? muốn cho hơi nước ngưng tụ thành nước ta làm thế nào? hơi nước càng ngưng tụ nhiều khi nhiệt độ của hơi nước càng giảm mạnh có đúng không?
- 6- Định nghĩa sự sôi? đặc điểm của sự sôi?

II – BÀI TẬP:

- 1- Loại bài tập về máy cơ đơn giản:
Bài 1: Để đưa xe máy từ sân vào nhà (nhà cao hơn sân) tốt nhất là dùng cách nào? giải thích tại sao lại dùng cách đó? tại sao đường dốc cầu Long Biên, cầu Chương Dương phải làm dài?
Bài 2: Tại sao người ta phải đặt ròng rọc cố định trên đỉnh cột cờ?
Bài 3: Tại sao kéo cắt tôn thì phần tay cầm lại dài hơn phần lưỡi kéo? còn kéo cắt giấy thì phần tay cầm lại ngắn hơn phần lưỡi kéo?
- 2- Loại bài tập về sự nở vì nhiệt của các chất:
Bài 4: Tại sao khi ghép thanh ray đường tàu người ta phải để khoảng hở vài cm giữa 2 thanh ray?
Bài 5- Tại sao khi đun nước không nên đổ đầy ấm?
Bài 6: Những hôm đi đường trời nắng to không nên bơm xe đạp, xe máy quá căng, tại sao vậy?
3- Loại bài tập về sự nóng chảy, sự đông đặc:
Bài 7: Tại sao người ta không dùng nước mà dùng rượu để chế tạo các nhiệt kế dùng để đo nhiệt độ của không khí?
Bài 8: Pho tượng đồng đen, chuông đồng được tạo ra nhờ quá trình vật lý nào?
- 4- Loại bài tập về sự bay hơi, sự ngưng tụ:
Bài 9: Trong hơi thở của người bao giờ cũng có hơi nước. Tại sao ta có thể nhìn thấy hơi thở của người vào những ngày trời rất lạnh?
Bài 10: Tại sao sấy tóc lại làm cho tóc nhanh khô?
Bài 11: Tại sao buổi sáng sớm ta thường thấy sương đọng trên lá cây, ngọn cỏ? khi mặt trời lên một lúc sương lại tan?

MÔN SINH

- 1) Phân biệt hoa giao phấn và hoa tự thụ phấn?
- 2) Nêu các bộ phận của hạt và chức năng của chúng?

- 3) Sau khi gieo hạt, gặp trời mưa to, nếu đất bị úng ta phải làm gì? Vì sao?
- 4) So sánh cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản rêu - dương xỉ ?
- 5)) Trình bày đặc điểm chung của ngành Hạt kín?
- 6) Tại sao người ta lại nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người?
- 7)) Tại sao ở vùng bờ biển, người ta phải trồng rừng ở phía ngoài đê?
- 8) Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?
- 9) Cần phải làm gì để bảo vệ đa dạng thực vật ở Việt Nam?
- 10) Trình bày cấu tạo và hình thức dinh dưỡng của vi khuẩn

Duyệt đề cương

BGH:

Tổ trưởng:

Nguyễn Thị Bích Hồng

Nguyễn Thị Thanh Hằng